|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH ĐẮK LẮK**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Đắk Lắk, ngày tháng năm 2025* |

**BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH NỘI DUNG DỰ THẢO**

**Quyết định ban hành Quy định** **về diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk với quy định pháp luật hiện hành**

**Đối với văn bản ban hành mới** (không thuộc thẩm quyền của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước)

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025; Điều 9 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa; Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ có quy định UBND tỉnh quy định về diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa.

Thực hiện Quyết định số 1329/QĐ-UBND ngày 18/6/2025 của UBND tỉnh về việc Ban hành Danh mục quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai năm 2024. Theo đó, Sở Nông nghiệp và Môi trường được giao nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan soạn thảo ***“Quy định về diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk”*** Theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ.

Sở Nông nghiệp và Môi trường thuyết minh nội dung dự thảo Quyết định ban hành Quy định về diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk với quy định pháp luật hiện hành như sau:

| **DỰ THẢO VĂN BẢN** | **THUYẾT MINH** |
| --- | --- |
| **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh** | Quyết định này quy định về diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa. |
| **Điều 2. Đối tượng áp dụng** | 1. Cơ quan nhà nước được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước có liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất trồng lúa.2. Người sử dụng đất trồng lúa. 3. Các đối tượng khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất trồng lúa |
| **Điều 3. Điều kiện áp dụng** | 1. Công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa (sau đây gọi tắt là công trình) phải đảm bảo tuân thủ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 9 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP.2. Diện tích đất xây dựng công trình theo quy định này không phải thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất, không phải cấp phép xây dựng công trình nhưng phải đăng ký với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất và được Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất đồng ý bằng văn bản.3. Khu vực đất trồng lúa được phép xây dựng công trình phải có ranh giới rõ ràng, bao gồm một thửa đất hoặc nhiều thửa đất liền kề đã được Nhà nuớc giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất, đủ điều kiện công nhận quyền sử dụng đất, đất đang sử dụng ổn định. |
| **Điều 4. Diện tích, vị trí, mục đích sử dụng, yêu cầu về công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa**  | 1. Khu vực đất trồng lúa được phép xây dựng công trình phải tập trung, có diện tích tối thiểu từ 50 ha theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 9 Nghị định112/2024/NĐ-CP.2. Tổng diện tích đất xây dựng: Tỷ lệ diện tích công trình xây dựng tối đa không quá 0,01% tổng diện tích khu vực đất trồng lúa được phép xây dựng công trình nhưng không vượt quá 500m2.3. Vị trí xây dựng công trình: Được xây dựng tại 01 (một) hoặc nhiều vị trí khác nhau trong khu vực đất trồng lúa nhưng không vượt quá tổng diện tích xây dựng quy định tại khoản 2 Điều này.4. Mục đích sử dụng: Công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp là công trình phục vụ sơ chế, bảo quản nông sản; kho chứa vật tư nông nghiệp, máy móc, dụng cụ lao động; trưng bày, giới thiệu sản phẩm nông nghiệp. |
| **Điều 5. Trách nhiệm của các cơ quan đơn vị** | 1. Sở Nông nghiệp và Môi trường: - Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tham mưu UBND tỉnh hướng dẫn, tổ chức thực hiện Quyết định này.- Tổng hợp, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện Quyết định này; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh những nội dung vượt thẩm quyền.- Thực hiện công khai và quản lý chặt chẽ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trồng lúa đã được phê duyệt. 2. Sở Xây dựng: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan hướng dẫn công tác quản lý việc xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa.3. UBND cấp xã, phường: a) Tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Quyết định này đến các tổ chức, cá nhân, người sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn quản lý.c) Thực hiện quản lý, kiểm tra, giám sát, lập hồ sơ theo dõi việc sử dụng diện tích đất để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa trên địa bàn; xử lý các trường hợp xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa không đúng quy định theo thẩm quyền.d) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh nếu để xảy ra tình trạng xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa vi phạm pháp luật thuộc địa bàn quản lý.đ) Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh bằng văn bản đến UBND dân tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.4. Người sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm tuân thủ đúng các quy định tại Quyết định này và các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng và pháp luật khác có liên quan. Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị có liên quan trong việc theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định liên quan. |
| **Điều 6. Điều khoản thi hành** | 1.Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2025.2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường; Xây dựng; Tài chính; Tư pháp; Nội vụ; Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. |